

Số: 03/BC-MTB

Hưng Yên, ngày 09 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Giấy CNĐKDN số: 1000219925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 15/09/2009, cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 22/07/2025.

- Vốn điều lệ theo GĐKKD: 62.782.590.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 62.782.587.400 đồng

- Địa chỉ: Số 109E, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

- Số điện thoại : (0227) 3646 257

- Số fax: (0227) 3647 370

- Website: <http://moitruongdothithaibinh.com/>

- Mã cổ phiếu: MTB

2. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

- Công ty Môi trường đô thị Thái Bình được thành lập theo Quyết định số 2562/QĐ-UB ngày 8/10/2002 của UBND Tỉnh Thái Bình trên cơ sở chuyển đổi hoạt động của Công ty Thị Chính, được sáp nhập từ Công ty Vệ sinh và Công ty Quản lý công trình công cộng thành doanh nghiệp Nhà nước, hoạt động công ích trực thuộc UBND Thị xã (nay là UBND Thành phố Thái Bình)

- Ngày 09/6/2009, UBND tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 1229/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty Môi trường đô thị Thái Bình thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình và chính thức đi vào hoạt động từ 26/10/2009;

- Ngày 05/3/2014, Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 23/BĐMPTDN về kế hoạch triển khai kế hoạch cổ phần hóa. Công ty thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Thái

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Bình về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển đổi Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình;

- Ngày 26/12/2014, Công ty đã phối hợp với tổ chức trung gian tài chính là Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia để tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại trụ sở của Công ty với tổng số lượng cổ phần chào bán là 606.644 cổ phần, giá khởi điểm 10.000 đồng/ cổ phần. Kết quả đấu giá như sau:

+ Số lượng cổ phần bán được tại buổi đấu giá là: 581.900 cổ phần

+ Giá đấu thành công bình quân là: 10.000 đồng/cổ phần.

- Ngày 01/02/2015, Công ty đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình, Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1000219925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp đăng ký thay đổi lần 2 ngày 10/02/2015 với vốn điều lệ là 41.854.730.000 đồng;

- Công ty tăng vốn điều lệ từ 41.854.730.000 đồng lên 62.782.587.400 đồng. Đây là vốn điều lệ bổ sung được hình thành từ tài sản cố định do ngân sách Nhà nước cấp, cụ thể: UBND tỉnh Thái Bình đã giao thêm 2 tài sản là công trình Nhà khung thép mái tôn bao che khu vực xử lý rác của nhà máy xử lý rác và dự án Lò đốt rác 4 tấn/h với tổng giá trị là: 20.927.857.400 đồng. Đến năm 2018, UBND tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 23/05/2018 về việc điều chỉnh, bổ sung vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1000219925 thay đổi lần thứ 04 ngày 02/01/2019 với vốn điều lệ là 62.782.590.000 đồng

- Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 5239/UBCK-GSĐC, ngày 26/8/2020 và được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 62/2020/GCNCP-VSD ngày 15/10/2020, số lượng chứng khoán đăng ký lưu ký là 6.278.259 cổ phiếu;

- Ngày 03/12/2020, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 690/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của CTCP Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình. Cổ phiếu của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình chính thức chào sàn giao dịch Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với MCK: MTB và giá tham chiếu ngày giao dịch đầu tiên là 10.000 đồng/ cổ phiếu.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Quét, thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại;
- Quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống thoát nước, lề đường, công trình công cộng;
- Dịch vụ công viên; trồng, chăm sóc, bảo quản phát triển cây xanh đô thị;
- Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng, Lắp đặt hệ thống điện;
- Sản xuất xe gom rác, xe cải tiến và các xe chuyên dùng phục vụ thu gom rác;
- Quản lý, duy tu Nghĩa trang nhân dân, Nghĩa trang Liệt sĩ, dịch vụ mai táng,....

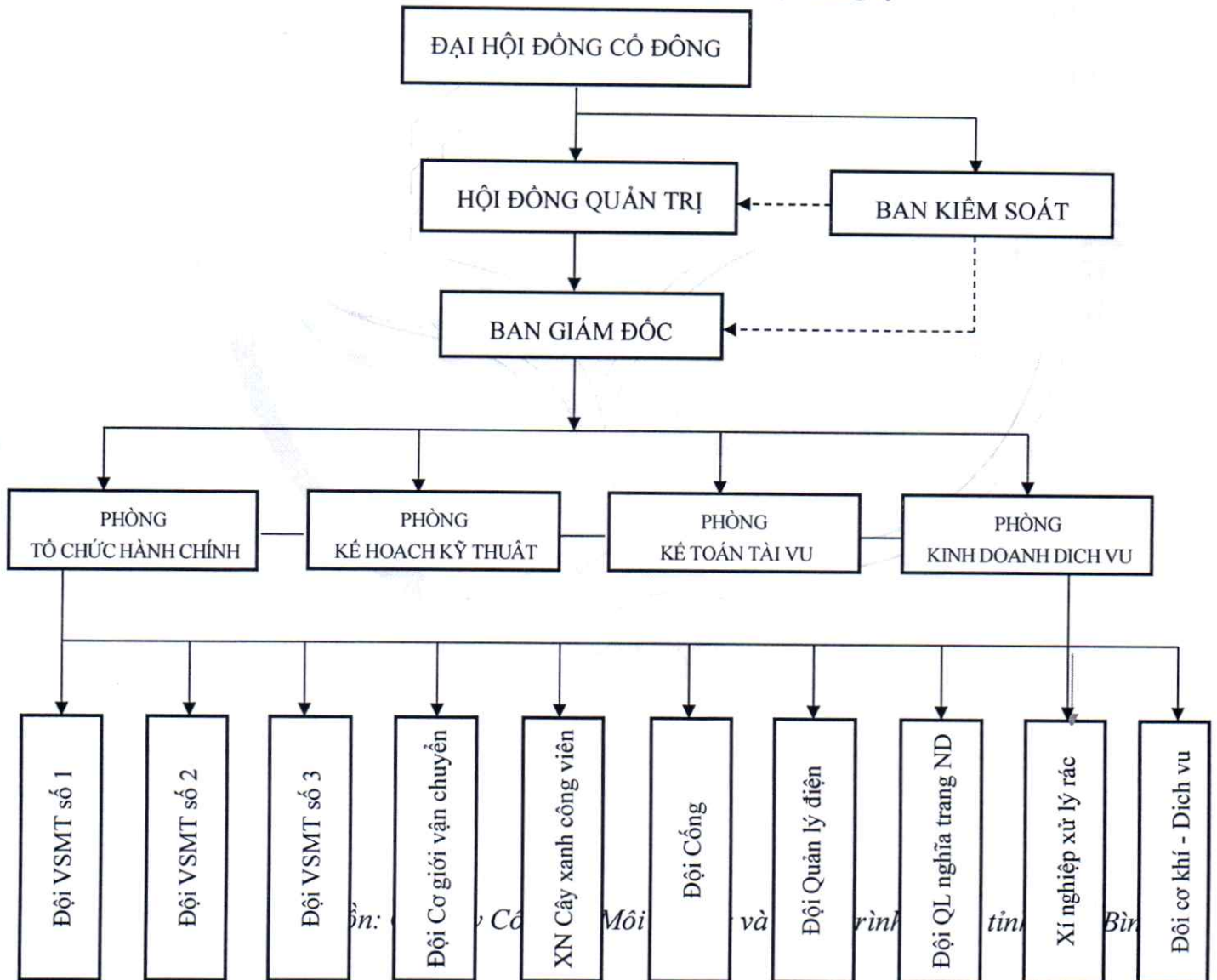
3.2. Địa bàn kinh doanh: Chủ yếu trên địa bàn 5 phường: phường Trần Hưng Đạo, phường Thái Bình, phường Trần Lãm, phường Trà Lý, phường Vũ Phúc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Xuất phát từ đặc điểm sản phẩm, quy trình sản xuất và nguyên tắc hoạt động, để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ và có trách nhiệm quyền hạn cụ thể như sau:

❖ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền: thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh, kế hoạch phát triển công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

❖ **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện giám sát Ban Giám đốc và người quản lý quan trọng khác trong việc quản lý và điều hành Công ty. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc và người quản lý quan trọng khác; thực hiện quyền hạn và chức năng nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

❖ **Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, để thay mặt cho cổ đông kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan, trung thực tình hình tài chính và mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh, quản trị, điều hành của Công ty. Ban Kiểm soát bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm.

❖ **Ban Giám Đốc:** Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Phòng quan hệ làm việc với Ban Giám đốc dựa trên nguyên tắc chấp hành, với tinh thần hợp tác, cùng bàn bạc thống nhất giải quyết công việc nhằm đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ và đúng luật, đúng chế độ.

Các Phòng ban nghiệp vụ, Bộ phận sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Phòng Tổ chức - Hành chính

Chức năng

- Là bộ phận tham mưu, quản lý các công việc về tổ chức, hành chính, lao động, tiền lương, thi đua khen thưởng, bảo vệ và đời sống; tham mưu bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Phân công đồng chí Thành viên hội đồng quản trị, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính quản lý, chỉ đạo công tác của phòng Tổ chức - Hành chính theo quy định.

Nhiệm vụ

- Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty về tổ chức quản lý nhân sự; Đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho cán bộ công nhân viên; Chính sách, chế độ tiền lương, tiền thưởng, thôi việc, hưu trí, thai sản, ốm đau, bệnh nghề nghiệp;

- Quản lý hồ sơ, lý lịch cán bộ, công nhân viên toàn Công ty;

- Tham mưu, giúp việc về công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật;

- Tham mưu việc xây dựng đơn giá tiền lương hàng năm theo quy định hiện hành; Xây dựng kế hoạch đào tạo, kế hoạch nâng lương, nâng bậc. Cùng với phòng Kế toán - Tài vụ tham mưu kinh phí hành chính của các đơn vị trực thuộc và Công ty;

- Xây dựng Nội quy, Quy chế Công ty và phổ biến đến người lao động; Kiểm tra đôn đốc các bộ phận trong Công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế Công ty;

- Quản lý công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động, chăm lo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty;

- Quản lý Công tác phong trào; Công tác văn thư, lưu trữ; Công tác bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự trong Công ty; Công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn, vệ sinh lao động;

- Làm đầu mối liên lạc cho mọi thông tin của Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty.

❖ Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật:

Chức năng

- Là bộ phận tham mưu, thực hiện các nghiệp vụ về công tác kế hoạch, kỹ thuật, vật tư của Công ty, tham gia xây dựng các kế hoạch dài hạn và ngắn hạn liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Phân công đồng chí Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật trực tiếp quản lý, chỉ đạo công tác của phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

Nhiệm vụ

- Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty về kế hoạch với cơ quan cấp trên, giao chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc; Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cho Công ty;

- Kiểm tra giám sát; lập kế hoạch tham gia đấu thầu (nếu có), xây dựng và tham gia xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật; Quản lý nghiệp vụ; Tổng hợp, xây dựng dự thảo kế hoạch chi tiết hoạt động của Công ty theo định kỳ hàng năm;

- Lập dự toán công tác dịch vụ công ích đô thị hàng năm làm cơ sở để cấp trên phê duyệt;

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Tham mưu cho Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc ký hợp đồng, nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng, chất lượng của hợp đồng dịch vụ công ích đô thị giữa Công ty và các phường, xã trên địa bàn tỉnh;

- Kiểm tra, xác nhận khối lượng, chất lượng toàn bộ nhiệm vụ dịch vụ công ích đô thị của Công ty;

- Chỉ đạo kiểm tra các đơn vị trực thuộc về việc kiểm tra hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật do Công ty quản lý;

- Kiểm tra, xử lý và áp dụng các công nghệ, dây chuyền sản xuất tiên tiến đảm bảo cho nhiệm vụ, dịch vụ thường xuyên giữ vững được chất lượng và đáp ứng với yêu cầu mới;

- Quản lý hồ sơ kỹ thuật thiết bị xe, máy, lập kế hoạch và thực hiện cung ứng vật tư, dụng cụ sản xuất theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Nghiên cứu và đề xuất các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng trong hoạt động SXKD của Công ty.

❖ Phòng Kế toán – Tài vụ

Chức năng

- Là bộ phận tham mưu, thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn về tài chính kế toán, đảm bảo các quản lý hoạt động tài chính của Công ty theo đúng Luật Kế toán và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

- Phân công đồng chí Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng trực tiếp quản lý, chỉ đạo công tác của phòng Kế toán – Tài vụ.

Nhiệm vụ

- Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác tài chính, kế toán, thống kê, thông tin kinh tế và hạch toán kinh tế ở Công ty;

- Lập Kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn;

- Phản ánh và kiểm tra tình hình hoạt động của các loại tài sản, quá trình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình sử dụng vốn của Công ty;

- Thanh toán tiền lương và các chế độ khác cho người lao động theo quy định của Công ty và chế độ hiện hành;

- Ghi chép, tính toán, phản ánh số liệu, tình hình luân chuyển và sử dụng tài liệu, vật tư, tiền vốn; Quá trình và kết quả hoạt động SXKD và tình hình sử dụng kinh phí của Công ty;

- Báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh, tài chính thường kỳ theo quy định của Nhà nước; Lập báo cáo thống kê kết quả hoạt động của đơn vị với các cơ quan theo quy định.

- Thực hiện công tác quyết toán năm đúng quy định, giúp Chủ tịch HĐQT Công ty

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

nắm vững nguồn vốn và kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm.

❖ **Phòng Kinh doanh – Dịch vụ**

Chức năng

- Là bộ phận tham mưu, thực hiện các nghiệp vụ về công tác kinh doanh dịch vụ của Công ty, đồng thời có vai trò hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với các đơn vị trực thuộc Công ty và tìm kiếm các dịch vụ khác;

- Phân công đồng chí Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc công ty quản lý, chỉ đạo công tác của phòng Kinh doanh Dịch vụ theo quy định.

Nhiệm vụ

- Tham mưu đề xuất Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty về công tác phát triển và quản lý nguồn thu, hướng dẫn công tác chuyên môn nghiệp vụ, các giao dịch liên quan đến công tác kinh doanh dịch vụ của Công ty như: Hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; các hợp đồng dịch vụ khác theo Giấy đăng ký kinh doanh và phù hợp với pháp luật;

- Trực tiếp triển khai, tổ chức các hoạt động kinh doanh theo kế hoạch và mục tiêu của Công ty đề ra;

- Phổ biến, tuyên truyền, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác vệ sinh môi trường đô thị.

4.2. Các Công ty con, công ty liên kết:

❖ **Công ty con:** Không có.

❖ **Công ty liên kết:** Không có.

5. Chiến lược, định hướng phát triển

- Tận dụng tối đa lợi thế về nguồn vốn, nguồn nhân lực, quỹ đất và kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực môi trường – đô thị để mở rộng ngành nghề kinh doanh phù hợp; khai thác hiệu quả các nguồn lực hiện có nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và gia tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Tập trung đầu tư đồng bộ cả về nhân lực và trang thiết bị cho lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải – lĩnh vực cốt lõi, thương xuyên của Công ty. Đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất; đổi mới cơ chế quản lý; thực hiện tuyển dụng, luân chuyển, đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công nhân nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng dịch vụ và duy trì ổn định các hợp đồng cung ứng dịch vụ công ích lâu dài.

- Chủ động tìm kiếm, mở rộng thị trường; tăng cường phối hợp với chính quyền cơ sở trên địa bàn hoạt động; từng bước mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ ra các khu vực lân cận, phù hợp với định hướng phát triển sau sắp xếp đơn vị hành chính, nhằm nâng cao quy mô và vị thế của Công ty.

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Xác định lĩnh vực duy trì vệ sinh môi trường và duy trì hạ tầng đô thị là nhiệm vụ trọng tâm, có tính chất chiến lược, quyết định sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty trong dài hạn.

- Giữ vững các thị trường đang hoạt động ổn định; đồng thời nghiên cứu phát triển thêm các lĩnh vực như: dịch vụ vệ sinh môi trường, dịch vụ đô thị, dịch vụ làm sạch, chăm sóc cây xanh... tại các khu vực lân cận với chính sách giá cạnh tranh, linh hoạt, phù hợp thực tiễn.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua tuyển dụng có chọn lọc, đào tạo chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ; kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu cũng như lợi ích của các cổ đông; từng bước đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh gắn với chiến lược phát triển bền vững. Đồng thời xây dựng chính sách nhân sự phù hợp nhằm thu hút và đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn phát triển.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro kinh tế

Năm 2025, tình hình kinh tế trong nước và trên địa bàn tỉnh Hưng Yên tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức đan xen. Trong đó, các yếu tố bất lợi từ thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp bước đầu có thể phát sinh những khó khăn, vướng mắc như chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính, thay đổi cơ chế phân cấp, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các công tác nghiệm thu, quyết toán của các gói thầu DVCI và hoạt động của doanh nghiệp. Song song đó, do ảnh hưởng của sự tác động của xung đột giữa Nga - Ucraina, xung đột khu vực trung đông đang tiếp diễn làm cho giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao, cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.2. Rủi ro luật pháp

- Năm 2025, Công ty đối mặt với nhiều rủi ro pháp lý do sự thay đổi và hoàn thiện các quy định liên quan đến đấu thầu, đặt hàng dịch vụ công ích, bảo vệ môi trường và quản lý chất thải. Việc áp dụng các tiêu chuẩn, định mức kỹ thuật mới có thể làm tăng chi phí và phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó, rủi ro trong ký kết, thực hiện hợp đồng dịch vụ công ích, thanh quyết toán kinh phí và tuân thủ quy định về giá, phí còn tiềm ẩn nguy cơ sai sót. Công tác phân cấp quản lý theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nếu chưa đồng bộ có

thể ảnh hưởng đến quá trình phê duyệt, nghiệm thu và thanh toán. Ngoài ra, các quy định ngày càng chặt chẽ về môi trường, lao động và an toàn cũng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác tuân thủ của doanh nghiệp.

- Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật. Việc quy định Doanh nghiệp nhà nước là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Luật Doanh nghiệp 2020. Tuy nhiên việc áp dụng luật vào thực tế còn nhiều bất cập, tính thực thi không cao, do vậy sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược phát triển dài hạn của công ty.

6.3. Rủi ro đặc thù ngành

Do đặc thù hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt nên doanh thu của công ty phụ thuộc chủ yếu vào hợp đồng dịch vụ công ích đô thị. Năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai thực hiện khối lượng các hợp đồng đã ký về sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn hoạt động:

Bắt đầu Từ 1/7/2023 đến hết năm 2025 -Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình tổ chức đấu thầu, lựa chọn đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố Thái Bình từ ngày 1/7/2023 đến hết năm 2025, Công ty đã trúng 3 gói thầu dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn thành phố Thái Bình thực hiện từ ngày 1/7/2023 đến hết năm 2025.

Năm 2025 là năm cuối cùng công ty thực hiện nhiệm vụ dịch vụ công ích đô thị theo các gói thầu đã trúng, được ký kết với ban quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thành phố Thái Bình. Việc tập trung thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong đó có yêu cầu nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 2 cấp (cấp tỉnh và cấp xã) cũng trực tiếp tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đối với công ty, có những rủi ro đặc thù gắn với tính chất dịch vụ công ích và phụ thuộc lớn vào ngân sách nhà nước. Hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải chịu áp lực về chi phí nhiên liệu, nhân công và yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao, trong khi đơn giá dịch vụ còn hạn chế, dễ gây mất cân đối tài chính. Bên cạnh đó, rủi ro về an toàn lao động, ô nhiễm thứ cấp và sự cố môi trường luôn hiện hữu trong quá trình vận hành. Công tác thanh quyết toán, nghiệm thu khối lượng dịch vụ công ích còn tiềm ẩn vướng mắc do quy trình, thủ tục phức tạp. Ngoài ra, việc thay đổi chính sách môi trường, tiêu chuẩn kỹ

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

thuật và mô hình quản lý địa phương cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động ổn định của doanh nghiệp.

6.4. Rủi ro khác

Trong bối cảnh thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức lại chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp, bộ máy quản lý có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý. Quá trình chuyển đổi này có thể dẫn đến việc điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và quy trình phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, từ đó ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong các lĩnh vực liên quan đến phê duyệt kế hoạch, triển khai dự án, ký kết hợp đồng và thực hiện các thủ tục hành chính.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 1: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024 (triệu đồng)	Thực hiện 2025 (triệu đồng)	TH 2025/TH 2024
1	Tổng doanh thu	83.377	99.144	118,91%
2	Lợi nhuận trước thuế	-15.067	801	-
3	Thuế TNDN	-	280	-
4	Lợi nhuận sau thuế	-15.067	521	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Bảng 2: Cơ cấu Doanh thu thuần

STT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Năm 2024		Năm 2025	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Dịch vụ công ích	55.437	66.74%	66.566	67.38%
2	Cung cấp dịch vụ	27.629	33.26%	32.217	32.62%
Doanh thu thuần		83.066	100%	98.783	100%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty)

Bảng 3: Cơ cấu chi phí

STT	Cơ cấu chi phí	Năm 2024		Năm 2025	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

1	Giá vốn hàng bán	88.541	89,94%	87.508	88,98%
2	Chi phí quản lý DN	9.902	10,05%	10.543	10,72%
3	Chi phí khác	1,2	0,0012%	292	0,3%
Tổng cộng		98.444,2	99,99%	98.343	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Hội đồng quản trị

Bảng 4: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Anh Dương	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 12/05/2022
2	Trịnh Duy Hiên	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty	Bổ nhiệm tháng 02/2015
3	Trần Xuân Huyền	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty	Bổ nhiệm tháng 02/2015
4	Nguyễn Văn Định	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty	Bổ nhiệm 26/04/2025
5	Phạm Minh Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng	Bổ nhiệm tháng 02/2015
6	Nguyễn Ngọc Toàn	Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Bổ nhiệm 26/04/2025
7	Trần Ngọc Toàn	Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch – kỹ thuật	Bổ nhiệm 26/04/2025

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình)

Sơ yếu lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị

* Họ và tên: **Hoàng Anh Dương**

- Số CMND/CCCD: 034088008636 Ngày cấp: 08/09/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

- Ngày, tháng, năm sinh: 09/11/1988

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Tổ 23 phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học Kiến trúc HN

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 16.800 cổ phần, chiếm 0,27% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình: 4.586.959 cổ phần, chiếm 73,06% vốn điều lệ
- Số cổ phần của người có liên quan: Em trai: Hoàng Anh Duân: 0 cổ phần
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
02/2012 - 01/2017	Cán bộ phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
02/2017 - 06/2020	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
07/2020 - 9/2021	Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
10/2021 - 04/2022	Phó Giám đốc phụ trách phòng Kế hoạch - Kỹ thuật, Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
05/2022 đến 5/2023	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc phụ trách phòng KHKT Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
6/2023 đến nay	Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

* Họ và tên: **Trịnh Duy Hiễn**

Giới tính: Nam

- Số CMND/CCCD: 034081005621 Ngày cấp: 19/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát

- Ngày, tháng, năm sinh: 15/05/1981

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Tổ 18 Kỳ Bá, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế quốc dân HN

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 11.000 cổ phần, chiếm 0,18% vốn điều lệ

- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: Không

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Số cổ phần của người có liên quan: 1.000 cổ phần (Em trai Trịnh Thành Luân: 500CP; Em dâu Lại Thị Thủy: 500CP)

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
06/2006 - 04/2011	Cán bộ phòng Tổ chức Hành chính Công ty Môi trường đô thị Thái Bình
05/2011 - 01/2015	Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
02/2015 - 03/2017	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
04/2017 đến 5/2023	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
6/2023 đến nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình.

* Họ và tên: **Trần Xuân Huyền**

Giới tính: Nam

- Số CMND/CCCD: 034067017635

Ngày cấp: 25/5/2022

Nơi cấp: Cục CS

- Ngày, tháng, năm sinh: 22/10/1967

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Số nhà 312 Lê Thánh Tông, Phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học Xây dựng HN

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng phòng Kinh doanh - Dịch vụ.

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 23.100 cổ phần, chiếm 0,37% vốn điều lệ

- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: Không

- Số cổ phần của người có liên quan: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
------------------	---------------------------

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

09/1993 - 07/1997	Cán bộ kỹ thuật Công ty cầu 13 Thăng Long
08/1997 - 12/1999	Kỹ sư giám sát Ban điều hành dự án cầu Hàm Rồng-tổng công ty xây dựng Thăng Long
01/2000 - 12/2004	Kỹ sư giám sát Ban điều hành dự án cầu Yên Lệnh-tổng công ty xây dựng Thăng Long
01/2005 - 04/2006	Kỹ sư giám sát Tổng công ty xây dựng Thăng Long
05/2006 - 03/2008	Kỹ sư giám sát-PGD công trường cầu Thanh Trì Tổng công ty xây dựng Thăng Long
11/2008 - 03/2012	Cán bộ kỹ thuật Phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty TNHH MTV Môi trường & CT đô thị tỉnh Thái Bình
04/2013 - 07/2013	Phó trưởng Phòng Kế hoạch Kỹ thuật Công ty TNHH MTV môi trường & CT đô thị tỉnh Thái Bình
08/2013 - 01/2015	Trưởng Phòng Kế hoạch Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Môi trường & CT đô thị tỉnh Thái Bình
02/2015 - 07/2025	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh dịch vụ- Công ty CP Môi trường & CTĐT tỉnh Thái Bình
08/2025 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc - Công ty CP Môi trường & CTĐT tỉnh Thái Bình

* Họ và tên: **Nguyễn Văn Định**

Giới tính: Nam

- Số CMND/CCCD: 034079007915

Ngày cấp: 14/08/2021 Nơi cấp: Cục CS Quản

lý hành chính về trật tự xã hội

- Ngày, tháng, năm sinh: 02/09/1979

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Tổ 9, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học Lâm nghiệp

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc công ty kiêm Giám đốc Xi nghiệp Cây xanh - Công viên Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 9.400 cổ phần, chiếm 0,149% vốn điều lệ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Số cổ phần của người có liên quan: 500 cổ phần (Vợ: Nguyễn Ngọc Lĩnh)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
05/2004 - 05/2011	Kỹ sư chăm sóc và bảo quản cây xanh - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Thái Bình
05/2011 - 06/2015	Đội phó đội cây xanh - công viên
07/2015 - 05/2024	Đội trưởng đội cây xanh - công viên - Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
6/2024 – 5/2025.	Giám đốc xí nghiệp cây xanh - công viên - Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
5 năm 2025 Đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc công ty kiêm Giám đốc xí nghiệp cây xanh - công viên - Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

- * Họ và tên: **Phạm Minh Tuấn** Giới tính: Nam
- Số CMND/CCCD: 034073007830 Ngày cấp: 08/04/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/03/1973
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 3/12 Vọng Cung, Tổ 6, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Viện Đại học Mở Hà Nội
- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 17.600 cổ phần, chiếm 0,28% vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: Không
- Số cổ phần của người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
-----------	--------------------

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

07/1998 - 07/2003	Nhân viên Đội Công Công ty Môi trường đô thị Thái Bình
08/2003 - 09/2004	Kế toán Xí nghiệp XLR, Công ty Môi trường đô thị Thái Bình
10/2004 - 04/2011	Kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
05/2011 - 07/2013	Phó trưởng phòng Kế toán Tài vụ Công ty TNHH MTV Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
08/2013 - 12/2015	Trưởng phòng kế toán, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và CT đô thị tỉnh Thái Bình
02/2015 đến nay	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần môi trường và CT đô thị tỉnh Thái Bình

* Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Toàn**

Giới tính: Nam

- Số CMND/CCCD: 034080013253

Ngày cấp: 21/9/2022

Nơi cấp: Cục CSQLHC và TTXH

- Ngày, tháng, năm sinh: 17/03/1980

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Lô 07/o7 khu TĐC 26ha, tổ dân phố Xuân Lôi, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học Mở – Địa chất Hà Nội

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: TV HĐQT, trưởng phòng Tổ chức - Hành chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 16.900 cổ phần, chiếm 0.27% vốn điều lệ

- Số cổ phần của người có liên quan: 5.000 cổ phần (Vợ: Bùi Thị Thu Trang)

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
06/2006 - 04/2013	Cán bộ phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Môi trường & CT đô thị tỉnh Thái Bình
05/2013 - 12/2016	Đội trưởng đội Công Công ty Cổ phần môi trường và CT đô thị

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

	tỉnh Thái Bình
04/2017 - 10/2019	Trưởng phòng Kinh Doanh - Dịch vụ Công ty Cổ phần môi trường và CT đô thị tỉnh Thái Bình
11/2019 - 05/2023	Giám đốc Xí nghiệp xử lý rác Công ty Cổ phần môi trường và CT đô thị tỉnh Thái Bình
06/2023 - 04/2025	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Cổ phần môi trường và CT đô thị tỉnh Thái Bình
05/2025 đến nay	TV HĐQT, trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty Cổ phần môi trường và CT đô thị tỉnh Thái Bình

* Họ và tên: **Trần Ngọc Toàn**

Giới tính: Nam

- Số CMND/CCCD: 034091006502, Ngày cấp: 12/8/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh Sát QLHC

- Ngày, tháng, năm sinh: 10/9/1991

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học Thủy lợi

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

- Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu: 3.000 cổ phần, chiếm 0,048% vốn điều lệ

- Số cổ phần của người có liên quan: 13.500 cổ phần (Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Lan)

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Quá trình công tác
05/2015 - 06/2017	Nhân viên tại Công ty Cổ phần thương mại Trung Thành
07/2017 - 08/2020	Nhân viên phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
08/2020 - 09/2021	Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
10/2021 đến nay	Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

01/2025 đến nay	Phó Bí thư chi bộ 3 thuộc Đảng bộ Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình
04/2025 đến nay	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật Công ty CP Môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình

2.2. Danh sách Ban Giám đốc**Bảng 5: Danh sách Ban Giám đốc**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trịnh Duy Hiền	Giám đốc	
2	Trần Xuân Huyền	Phó Giám đốc	
3	Nguyễn Văn Định	Phó Giám đốc	

Sơ yếu lý lịch của thành viên Ban Giám đốc*** Họ và tên: Trịnh Duy Hiền – Giám đốc**

Như trình bày tại mục sơ yếu lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị

*** Họ và tên: Trần Xuân Huyền – Phó Giám đốc**

Như trình bày tại mục sơ yếu lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị

*** Họ và tên: Nguyễn Văn Định – Phó Giám đốc**

Như trình bày tại mục sơ yếu lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị

2.3. Những thay đổi trong Ban Giám đốc: Từ ngày 20/05/2025, ông Nguyễn Văn Định được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc công ty.

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên**Bảng 6: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2025**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Phân loại theo trình độ lao động	354	100%
- Đại học và trên Đại học	41	11,58%
- Cao đẳng	7	2%
- Lao động đã qua đào tạo tại trường công nhân kỹ thuật, trung cấp, dạy nghề và đào tạo sơ cấp	9	2,54%
- Lao động phổ thông	297	83,88%
2. Phân theo giới tính	354	100%
- Nam	178	50,3%
- Nữ	176	49,7%

❖ Chính sách đối với người lao động

Tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình, nguồn lực con người được xem là yếu tố trọng tâm và từng bước được hoàn thiện công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua các chính sách lương, thưởng, trợ cấp... cho người lao động luôn được xem xét và giải quyết thỏa đáng, đảm bảo mức thu nhập cho người lao động yên tâm công tác.

Công ty cũng đã thực hiện triển khai phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác quy hoạch cán bộ, tuyển dụng cán bộ có trình độ chuyên môn cao, qua đào tạo đảm bảo hội tụ những yêu cầu về trình độ học vấn, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển, ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực môi trường đô thị.

❖ Chính sách đào tạo

Công ty có chính sách đào tạo cán bộ nhân viên hàng năm nhằm đáp ứng với tốc độ phát triển của nền kinh tế và của Công ty. Đặc biệt, chú trọng đào tạo cán bộ nhân viên có trình độ cao về kỹ năng quản lý, làm việc vận hành thiết bị, đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của Công ty.

Đảm bảo chính sách đãi ngộ cho người lao động công khai, minh bạch, công bằng, chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc nhằm tạo động lực để cán bộ và người lao động sáng tạo trong công việc, gắn bó lâu dài với công ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo tinh thần thi đua học hỏi, không bình quân chủ nghĩa, đa dạng hóa hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ liên quan đến người lao động có chuyên môn giỏi, trình độ cao.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên cán bộ và người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2025, Công ty không có đầu tư thực hiện các dự án lớn.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính của Công ty

4.1 Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2024 và năm 2025

Bảng 7: Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2024 (triệu đồng)	Năm 2025 (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
1	Tổng giá trị tài sản	62.803	61.047	97,20%
2	Doanh thu thuần	83.066	98.783	118,92%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(15.205)	867	5,70%
4	Lợi nhuận khác	139	(65)	-
5	Lợi nhuận trước thuế	(15.067)	801	5,31%
6	Lợi nhuận sau thuế	(15.067)	521	3,45%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	-	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của MTB)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 8: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	1,58	2,04
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,45	1,81
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	23,9	20,8
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	23,91	20,2

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,44	17,89
Doanh thu thuần/Tổng TS	Lần	0,13	16,1
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-	0,52
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-	1,07
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	-	0,85
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	-	1,88
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	-	0,83

(Nguồn: Tính toán dựa trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và năm 2025 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 6.278.259 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 6.278.259 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 00 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

a) Cơ cấu cổ đông

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2025

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	364	6.278.259	100%
1.1	Tổ chức	01	4.586.959	73,06%
1.2	Cá nhân	363	1.691.300	26,94%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00%
2.1	Tổ chức	00	00	00%
2.2	Cá nhân	00	00	00%
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00%
Tổng cộng		364	6.278.259	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình tại thời điểm ngày 31/12/2025)

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

b) Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2025

STT	Tên cổ đông	Số ĐKDN/CMND	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	UBND Tỉnh Hưng Yên		10, đường Chùa Chuông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên	4.586.959	73,06%
2	Vũ Đình Hành	034057011130	Tổ 21, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	396.500	6,32%
3	Lương Việt Cường	011626794	Số nhà 52 Bích Châu, P. Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	368.900	5,87%
Tổng cộng				5.352.359	85,25%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình tại thời điểm ngày 31/12/2025)

c) Danh sách cổ đông sáng lập: Công ty không có cổ đông sáng lập.

5.3. Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu

Ngày 10/02/2015, Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1000219925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp đăng ký thay đổi lần 2 ngày 10/02/2015 với vốn điều lệ là 41.854.730.000 đồng. Kể từ thời điểm chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần đến nay, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình thực hiện 1 lần tăng vốn từ 41.854.730.000 đồng lên 62.782.587.400 đồng. Đây là vốn điều lệ bổ sung được hình thành từ tài sản cố định do Ngân sách nhà nước cấp. Cụ thể năm 2016, Công ty đã được UBND tỉnh Thái Bình giao thêm 2 tài sản là công trình Nhà khung thép mái tôn bao che khu vực xử lý rác của nhà máy xử lý rác và dự án Lò đốt rác 4 tấn/h với tổng giá trị là 20.927.857.400 đồng. Đến năm 2018, UBND tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 23/05/2018 về việc điều chỉnh, bổ sung vốn điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình. Việc tăng vốn này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua tại Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2018 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1000219925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 02/01/2019 với vốn điều lệ làm tròn là: 62.782.590.000 đồng, đến nay vốn điều lệ không thay đổi.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

- a) Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Không
- b) Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên liệu vật liệu

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng trong năm giá trị: Không
- b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
Nguồn năng lượng tiêu thụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là điện cho nghĩa trang nhân dân) và điện cho sinh hoạt khối văn phòng.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không
- c) Báo cáo các sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.4. Tiêu thụ nước

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nước chủ yếu được sử dụng để phục vụ cho hoạt động của khối văn phòng
- b) Tỷ lệ phần trăm tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động
 - Số lượng lao động: 354 người
 - Thu nhập trung bình đối với người lao động: 8.600.000 đồng/ người/tháng.

b) Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

c) Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương

6.7.1. Quan điểm và định hướng.

Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình luôn xác định trách nhiệm với cộng đồng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh việc cung cấp các dịch vụ công ích thiết yếu, Công ty chủ động tham gia các hoạt động an sinh xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và phát triển bền vững địa phương

6.7.2. Các hoạt động tiêu biểu năm 2025.

Trong năm 2025, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng trên địa bàn. Đặc biệt, Công ty tiếp tục thực hiện chương trình phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng với mức hỗ trợ: **300.000 đồng/tháng**. Hoạt động này thể hiện sự tri ân sâu sắc của tập thể cán bộ, người lao động Công ty đối với những hi sinh to lớn của các thế hệ đi trước vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Tiếp tục đóng góp cho môi trường và công đồng bằng các hoạt động như: Duy trì công tác thu gom, vận chuyển rác thải, góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường đô thị; Đảm bảo cảnh quan đô thị xanh – sạch – đẹp thông qua hoạt động chăm sóc cây xanh, công

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

viên; Tham gia các chiến dịch vệ sinh môi trường, nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

Tiếp tục chăm lo tốt hơn đời sống người lao động như: Đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động; Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm, phúc lợi; Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

6.7.3. Định hướng trong thời gian tới.

Trong giai đoạn tới, Công ty tiếp tục:

Duy trì và mở rộng các chương trình an sinh xã hội;

Tăng cường các hoạt động bảo vệ môi trường gắn với cộng đồng;

Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức xã hội về phát triển bền vững;

Khẳng định vai trò doanh nghiệp công ích gắn bó mật thiết với địa phương.

6.7.4. Đánh giá chung.

Các hoạt động trách nhiệm xã hội của Công ty trong năm 2025 đã được triển khai thiết thực, hiệu quả, góp phần củng cố uy tín, hình ảnh doanh nghiệp, đồng thời thể hiện rõ vai trò và trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2025, Công ty hoạt động trong bối cảnh nhiều biến động về kinh tế - chính trị toàn cầu, giá nguyên vật liệu tăng cao, cùng với quá trình chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đã tác động trực tiếp đến tiến độ thực hiện dịch vụ công ích.

- Trong năm, cán bộ công nhân viên trong Công ty đã khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trên các mặt công tác. Công tác duy trì công ăn, việc làm cho người lao động; mở rộng thị trường được lãnh đạo công ty quan tâm thực hiện.

- Các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt, kịp thời cơ bản đảm bảo chất lượng, tiến độ hiệu quả, điểm số từng bước được nâng cao và duy trì; tỷ lệ cơ giới hóa trong thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng ngày càng cao, qua đó đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công việc; góp phần vào việc thực hiện SXKD đạt hiệu quả, phần vốn Nhà nước tại công ty được bảo toàn.

- Tiến hành rà soát ưu tiên những việc cần phải thực hiện trước như trang bị các thiết bị làm việc, cài đặt phần mềm phục vụ công việc

- Công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động được quan tâm thực hiện; Công tác đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; đời sống người lao động từng bước được nâng lên.

Bảng 11: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: triệu đồng

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.066	98.783
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.066	98.783
4. Giá vốn hàng bán	88.541	87.508
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(5.474)	11.275
6. Doanh thu hoạt động tài chính	170	134
7. Chi phí tài chính	-	-
- Trong đó: Chi phí lãi vay	-	-
8. Chi phí bán hàng	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.902	10.542
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	(15.205)	867
11. Thu nhập khác	140	226
12. Chi phí khác	1,2	291
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	139	(65)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	(15.067)	801
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	280
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	(15.067)	521
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	(2.400)	83
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	(2.400)	83

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 của MTB)

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2025

TÀI SẢN	31/12/2024 (triệu đồng)	31/12/2025 (triệu đồng)	%2025/2024 (%)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	23.755	26.058	109,69
Tiền và các khoản tương đương tiền	448	4.870	1087,05

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Các khoản phải thu ngắn hạn	21.247	18.258	85,92
Hàng tồn kho	1.959	2.930	149,56
Tài sản ngắn hạn khác	101	-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	39.048	34.989	89,60
Tài sản cố định	33.043	25.988	78,64
Các khoản phải thu dài hạn	4.673	5.010	107,21
Tài sản dài hạn khác	1.331	3.991	299,84
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	62.803	61.047	97,20

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của MTB)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2024 - 2025

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2024 (triệu đồng)	31/12/2025 (triệu đồng)	%2025/2024 (%)
A. NỢ PHẢI TRẢ	15.014	12.736	84,82
I. Nợ ngắn hạn	15.014	12.736	84,82
1. Phải trả cho người bán	8.948	8.099	90,51
2. Người mua trả tiền trước	156	-	-
3. Thuê và các khoản phải nộp NN	1.852	1.239	66,90
4. Phải trả Người lao động	3.334	2.977	89,29
5. Phải trả ngắn hạn khác	706	410	58,07
6. Quỹ khen thưởng phúc lợi	16	11	68,75
II. Nợ dài hạn	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của MTB)

3. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý

- Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của công ty tại mọi thời điểm, bố trí sử dụng lao động hiệu quả, rà soát và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp cho phù hợp với tình hình SXKD trong năm 2025. Xem xét xây dựng mô hình Công ty ổn định lâu dài về chiều rộng lẫn chiều sâu.

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Đề ra các biện pháp thi công hợp lý, khoa học, triệt để tiết kiệm trong hoạt động SXKD, thường xuyên phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn. Kiểm soát chặt chẽ chi phí bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, chống lãng phí.

- Không vi phạm pháp luật về môi trường.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng 14: Kế hoạch phát triển của Công ty

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ %
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	62.782	62.782	-
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	99.145	140.000	141,21%
3	Chi phí SXKD	Triệu đồng	98.343	125.000	127,01%
4	Tổng số lao động	Người	354	382	107,91%
5	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(13.974)	1.026	1.372,37%
6	Nộp Ngân sách NN	Triệu đồng	7.229	10.000	138,33%
7	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/tháng	8,6	9,5	110,46%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình)

5. Căn cứ để đạt được kế hoạch đề ra

Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên, liên tục; khối lượng rác thải phát sinh trong ngày được thu gom, vận chuyển và xử lý kịp thời, không để tồn đọng. Công ty đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở trong việc mở rộng và nâng cao hiệu quả thu gom rác thải bằng xe cơ giới, từng bước nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý;

- Chủ động khơi hút hệ thống cống thoát nước, hồ ga, cửa xả. Hệ thống máng dọc 2 bên vỉa hè đảm bảo việc tiêu thoát nước, hạn chế tình trạng ứ đọng nước thải sinh hoạt gây ngập úng cục bộ, góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường, đảm bảo đúng yêu cầu đề ra;

- Công tác quản lý, chăm sóc và phát triển cây xanh được thực hiện đồng bộ; việc cắt tỉa, chỉnh trang cây đường phố được triển khai kịp thời, đặc biệt trước mùa mưa bão, đảm bảo an toàn giao thông và an toàn hệ thống cây xanh. Nhiều bồn hoa, thảm cỏ, tiểu cảnh được cải tạo, bổ sung theo mùa, góp phần nâng cao chất lượng cảnh quan đô thị;

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phục vụ công tác vệ sinh môi trường, chỉnh trang đô thị, trang trí đường phố phục vụ các ngày lễ, tết trong năm;

- Thường xuyên sửa chữa nâng cấp một số hạng mục công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị vỉa hè, cống thoát nước, công viên, điện chiếu sáng công cộng bị hư hỏng xuống

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

cấp đảm bảo khai thác vận hành quản lý sử dụng các công trình có hiệu quả đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác VSMT đảm bảo mỹ quan đô thị;

- Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất do cấp trên giao, góp phần cùng các cấp, các ngành xây dựng khu vực đô thị ngày càng văn minh, hiện đại, phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến chỉ tiêu môi trường:

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình đang ngày càng cải thiện các hoạt động cung cấp dịch vụ, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...) hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn cho phép góp một phần không nhỏ vào giữ gìn xanh – sạch – đẹp trên địa bàn.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Người lao động tại Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình được đảm bảo mức thu nhập phù hợp với mặt bằng chung của xã hội, được trang bị thiết bị làm việc đầy đủ, được đóng các loại bảo hiểm đầy đủ. Hàng năm, Công ty vẫn trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kịp thời khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội hỗ trợ người nghèo tại địa phương; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện được đơn vị kết hợp thực hiện tốt. Duy trì chăm lo động viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Trong năm 2025, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội còn nhiều biến động, đặc biệt sau khi thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, tập thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động thích ứng với mô hình quản lý mới, nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.

- Thu nhập và đời sống của người lao động tiếp tục được quan tâm, đảm bảo ổn định, hài hòa lợi ích giữa người lao động, Nhà nước và các cổ đông.

- Diện mạo đô thị trên địa bàn quản lý ngày càng khang trang, hiện đại; hệ thống đường phố phong quang, sạch đẹp; công tác thu gom, vận chuyển được duy trì nề nếp; hệ

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

thống điện chiếu sáng công cộng vận hành an toàn, hiệu quả; cây xanh, thảm hoa được quy hoạch, trồng và chăm sóc theo mùa, góp phần tạo cảnh quan xanh – sạch – đẹp; các công trình phúc lợi công cộng được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân trong giai đoạn phát triển mới.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc đã bám sát các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, linh hoạt trong điều hành để đưa công ty vượt qua được những thử thách khó khăn.

- Ban Giám đốc luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua. Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Với những thuận lợi và khó khăn của ngành môi trường đô thị, trong năm 2026, Hội đồng quản trị sẽ quyết tâm chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh như sau:

- Nâng cao hiệu quả dịch vụ công ích theo cơ chế đặt hàng mới;
- Tiếp tục củng cố thị trường, mở rộng địa bàn hoạt động phù hợp với đơn vị hành chính mới; chủ động tham gia đấu thầu, ký kết và triển khai hiệu quả các hợp đồng dịch vụ công ích, đảm bảo duy trì việc làm ổn định cho người lao động;
- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chủ chốt của Công ty: cung ứng dịch vụ công ích; cung ứng dịch vụ đô thị,...
- Nâng cao và ổn định chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường;
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đáp ứng đủ nhu cầu vốn phục vụ kinh doanh;
- Triển khai chuyển đổi số trong quản lý vận hành;
- Xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp theo chuẩn niêm yết.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Nguyên tắc quản trị

- Tuân thủ Luật Doanh nghiệp 2020
- Minh bạch, công khai
- Bảo vệ quyền lợi cổ đông

2. Hội đồng quản trị

2.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Bảng 15: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần sở hữu tính đến ngày 31/12/2025	Số lượng chức danh TV HĐQT do từng TV HĐQT nắm giữ tại các công ty khác
1	Hoàng Anh Dương	Chủ tịch HĐQT	0,27%	0
2	Trịnh Duy Hiền	Thành viên HĐQT	0,18%	0
3	Trần Xuân Huyền	Thành viên HĐQT	0,37%	0
4	Nguyễn Văn Định	Thành viên HĐQT	0,15%	0
5	Phạm Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	0,28%	0
6	Nguyễn Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT	0,27%	0
7	Trần Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT	0,04%	0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình)

2.2. Những thay đổi trong HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

***Về nhân sự:**

Trong năm không phát sinh thay đổi về số lượng và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định, không có trường hợp từ nhiệm, miễn nhiệm hoặc bổ sung thành viên mới.

***Về tổ chức hoạt động:**

Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng nhằm chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức cán bộ và điều hành doanh nghiệp. Nội dung các nghị quyết tập trung vào:

Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo từng tháng, quý;

Kiện toàn bộ máy tổ chức, bổ nhiệm, điều động cán bộ quản lý tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc;

Điều chỉnh phương án tổ chức lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đội sản xuất;

Chỉ đạo công tác thu gom, vận chuyển rác thải phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

***Về hiệu quả hoạt động:**

Các quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025 đã góp phần quan trọng trong việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thành các chỉ

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

tiêu cơ bản, đồng thời từng bước nâng cao năng lực quản trị và điều hành của Công ty trong bối cảnh có nhiều biến động về cơ chế, chính sách.

***Về đánh giá chung:**

Hội đồng quản trị hoạt động đoàn kết, thống nhất, thực hiện đúng chức năng quản trị, định hướng chiến lược và giám sát điều hành; kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp với tình hình thực tế, góp phần đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

2.3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

2.4. Hoạt động của Hội đồng quản trị

a) Kết quả thực hiện năm 2025

Bảng 16: Kết quả thực hiện năm 2025

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh với KH năm	So sánh với thực hiện 2024
1	Vốn điều lệ	62.782	62.782	62.782	100%	100%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	83.377	90.047	99.144	110,1	118,9
3	Lợi nhuận sau thuế (tr. đồng)	(15.067)	67	521	777,6	-
4	Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	(15.067)	-	-	-	-
5	Lợi nhuận sau thuế/ VĐL (%)	(15.067)	-	-	-	-

b) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2025

- Hội đồng quản trị Công ty hiện có 07 thành viên. Các thành viên HĐQT hiện nay đa số đều là thành viên kiêm nhiệm chức danh trong Ban Giám đốc của Công ty nên có thuận lợi và thống nhất ý chí và đoàn kết cùng chung vai gánh vác trách nhiệm, nhiệm vụ chung về sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, theo quy định của quy chế hoạt động của Công ty và pháp luật.

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ và đột xuất để ban hành các Nghị quyết cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Các Nghị quyết quan trọng đã được thông qua như sau:

Bảng 17: Các Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2025

TT	Số Nghị quyết/	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ
----	----------------	------	----------	-------

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

	Quyết định			thông qua
1	Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	29/3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất công ty quý I năm 2025 và triển khai nhiệm vụ sản xuất công ty quý II năm 2025. - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024. - Thống nhất các nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông công ty nhiệm kỳ 2025-2030. - Thống nhất chủ trương hỗ trợ công nhân lái xe Nguyễn Thanh Bình bị va chạm tại nạn giao thông trong khi thực hiện nhiệm vụ với số tiền là 40.000.000 đồng. 	100%
2	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	26/4/2025	- Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị	100%
3	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	26/4/2025	- Về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty	100%
4	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	20/5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Định, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Xí nghiệp Cây xanh Công viên giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Cây xanh Công viên. - Thống nhất ban hành Quy chế " Phối hợp công tác giữa các phòng ban, đơn vị chức năng trong hoạt động của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh Thái Bình". - Thống nhất cử đoàn cán bộ quản lý của Công ty đi tham quan, học tập kinh nghiệm tại thành phố Đà Nẵng từ ngày 19/6/2025 đến ngày 22/6/2025. - Thống nhất chương trình nghỉ mát hè năm 2025 đối với cán bộ, người lao 	100%

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

			động trong Công ty tại tỉnh Thanh Hóa và tỉnh Nghệ An.	
5	Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	28/6/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất ban hành phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025-2030. - Thống nhất sửa đổi, bổ sung các Quy chế quản trị công ty theo nhiệm kỳ 2025-2030 cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> * Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 * Quy chế tổ chức hoạt động và phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc, mối liên hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty; * Quy chế quản lý tài chính; * Quy chế xét, nâng bậc lương cho cán bộ, công nhân lao động công ty; * Quy chế quản lý, sử dụng nghĩa trang nhân dân; * Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Văn phòng, đơn vị sản xuất trong công ty; * Quy chế chi tiêu nội bộ. 	100%
6	Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	05/07/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thành lập Đội quản lý nghĩa trang trên cơ sở Tổ Quản lý nghĩa trang nhân dân thành phố; - Thống nhất sửa đổi, bổ sung phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030; - Thống nhất bổ nhiệm cán bộ, điều động cán bộ, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> * Thống nhất đề đồng chí Trần Xuân Huyền, thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng phòng Kinh doanh - Dịch vụ thôi kiêm nhiệm chức danh Trưởng phòng Kinh doanh - Dịch vụ; * Thống nhất giao đồng chí Vũ Mạnh Duy, Phó Trưởng phòng Kinh doanh - Dịch vụ phụ trách phòng Kinh doanh - 	100%

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

			<p>Dịch vụ;</p> <ul style="list-style-type: none"> * Điều động bà Nguyễn Thị Thu Trang, cán bộ phòng Kinh doanh - Dịch vụ sang làm cán bộ phòng Kế toán - Tài vụ; * Điều động bà Nguyễn Hương Giang, cán bộ phòng Kinh doanh - Dịch vụ sang làm cán bộ phòng Tổ chức - Hành chính; * Điều động bà Phạm Thị Trang Anh, cán bộ phòng Tổ chức - Hành chính sang làm cán bộ phòng Kinh doanh - Dịch vụ; * Điều động ông Hoàng Anh Duẩn, công nhân Xí nghiệp Cây xanh Công viên đến làm cán bộ phòng Kinh doanh - Dịch vụ. <p>- Thống nhất tuyển dụng lao động vào làm việc tại các đơn vị trực thuộc Công ty như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Tuyển dụng 01 cán bộ vào làm việc tại phòng Kế hoạch - Kỹ thuật; * Tuyển dụng 02 công nhân vào làm việc tại Xí nghiệp Cây xanh - Công viên; * Tuyển dụng 01 nhân viên kỹ thuật vào làm việc tại Đội Quản lý điện; * Tuyển dụng 02 công nhân vào làm việc tại Đội VSMT số 1 và Đội VSMT số 2. 	
7	<p>Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty</p>	19/07/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất công ty tháng 7 năm 2025 và triển khai nhiệm vụ sản xuất Công ty tháng 8 năm 2025 - Thống nhất bổ nhiệm các ông (bà) có tên sau giữ chức danh quản lý Công ty kể từ ngày 01/8/2025: * Ông Đoàn Hữu Trọng giữ chức vụ Phó trưởng phòng Kinh doanh - Dịch vụ; * Ông Phạm Văn Thùy giữ chức vụ Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật. * Ông Hoàng Xuân Khanh giữ chức vụ Đội trưởng đội quản lý nghĩa trang. - Thống nhất điều chỉnh thời gian làm 	100%

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

			<p>việc các đơn vị trong công ty kể từ ngày 01/8/2025;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất triển khai phương án thu gom rác thải sinh hoạt đối với 33 đội Vệ sinh môi trường và Đội Cơ giới - Vận chuyển kể từ ngày 01/8/2025; - Thống nhất điều động, luân chuyển công nhân lao động tại đội Cơ giới - Vận chuyển về làm việc tại đơn vị trong công ty cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> * Điều động 01 công nhân lao động về làm bảo vệ Xí nghiệp xử lý rác thải; * Điều động 01 công nhân lao động về đội Vệ sinh môi trường số 1; * Điều động 01 công nhân lao động về đội Vệ sinh môi trường số 2; * Điều động 05 công nhân lao động về đội Vệ sinh môi trường số 3. 	
8	Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	23/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất công ty quý III năm 2025 và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất công ty quý IV năm 2025; - Thống nhất triển khai công tác dịch vụ cải tạo xây mộ năm 2025-2026; - Thống nhất chủ trương thành lập hội đồng thanh lý tài sản, thực hiện quy trình thanh lý tài sản đối với 2 xe ô tô mang biển kiểm soát: 17K - 5950, 17K-4804 đã hết khấu hao hư hỏng không sử dụng được theo quy định. 	100%
9	Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty	06/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất công ty Quý IV năm 2025 và triển khai nhiệm vụ sản xuất Công ty Quý I năm 2026; - Thống nhất điều chỉnh thang bảng lương cán bộ, người lao động công ty năm 2026; - Thống nhất triển khai sửa chữa, chỉnh trang trụ sở công ty theo phương án phòng Tổ Chức - Hành chính báo cáo. 	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Các cuộc họp đều được ghi biên bản, các vấn đề quan trọng đều được HĐQT ra nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc. Giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Hội đồng quản trị đã cùng Ban Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

- Việc thực hiện chức năng giám sát Ban Giám đốc: Có sự thống nhất giữa HĐQT và Ban Giám đốc. Các hoạt động của Ban Giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

3. Ban Kiểm soát

3.1. Thành viên của Ban kiểm soát

Bảng 18: Thành viên của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/12/2025	Ghi chú
1	Đỗ Thị Ngọc	Trưởng ban	0,05%	
2	Đỗ Thị Thuý	Thành viên	0,03%	
3	Nhâm Thị Hồng Hạnh	Thành viên	0,08%	
4	Nguyễn Huyền Trang	Thành viên	0,01%	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình)

3.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Các cuộc họp Ban kiểm soát: 04 cuộc họp trong năm 2025

Trong năm Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao đúng theo quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp, bao gồm các nội dung hoạt động sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2025 - 2030 thông qua;

- Theo dõi, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện chiến lược phát triển kinh doanh nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;

- Rà soát các quy chế quản lý nội bộ đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế;

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc theo các quy định của Pháp luật và Công ty;

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;
- Thực hiện kiểm tra, rà soát báo cáo tài chính định kỳ, đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thuế, lao động và các quy định chuyên ngành trong lĩnh vực môi trường đô thị.
- Theo dõi các giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn và các bên liên quan, đảm bảo tính minh bạch, đúng quy định và không gây thiệt hại cho Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị để thực hiện chức năng giám sát.

3.3. Kết quả giám sát.

Qua hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Tình hình tài chính của Công ty được quản lý chặt chẽ, không phát hiện sai phạm trọng yếu;
- Các giao dịch phát sinh được thực hiện đúng quy định, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

3.4. Kiến nghị.

Để nâng cao hiệu quả quản trị và kiểm soát trong thời gian tới, Ban kiểm soát kiến nghị:

- Tăng cường hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro;
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính và vận hành;
- Nâng cao chất lượng công bố thông tin và minh bạch hoá hoạt động doanh nghiệp.

3.5. Đánh giá chung.

Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty minh bạch, an toàn và hiệu quả, hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc nâng cao năng lực quản trị và phát triển bền vững.

4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

4.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định.

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

Bảng 19: Tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS

STT	Họ và tên	Chức vụ	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)
I – Tiền chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát				
1	Hoàng Anh Dương	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	36.000.000
2	Trịnh Duy Hiển	Thành viên HĐQT	30.000.000	30.000.000
3	Trần Xuân Huyền	Thành viên HĐQT	30.000.000	30.000.000
4	Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT độc lập	30.000.000	10.000.000
5	Vũ Đình Hành	Thành viên HĐQT độc lập	30.000.000	10.000.000
6	Nguyễn Văn Định	Thành viên HĐQT	-	20.000.000
7	Phạm Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	30.000.000	30.000.000
8	Nguyễn Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT	-	20.000.000
9	Trần Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT	-	20.000.000
10	Đỗ Thị Ngọc	Trưởng BKS	-	20.000.000
11	Đỗ Thị Thủy	TV BKS	30.000.000	26.000.000
12	Đinh Thị Đức Hạnh	TV BKS	24.000.000	8.000.000
13	Nhâm Thị Hồng Hạnh	TV BKS	24.000.000	24.000.000
14	Nguyễn Huyền Trang	TV BKS	-	16.000.000
Tổng cộng			264.000.000	300.000.000
II – Tiền lương Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát				
1	Hoàng Anh Dương	Chủ tịch HĐQT	266.988.043	274.441.754
2	Trịnh Duy Hiển	Thành viên HĐQT	215.808.328	228.443.100
3	Trần Xuân Huyền	Thành viên HĐQT	163.037.220	171.235.961
4	Nguyễn Thị Lan	Thành viên HĐQT độc lập	-	
5	Vũ Đình Hành	Thành viên HĐQT độc lập	-	
6	Nguyễn Văn Định	Thành viên HĐQT	-	167.210.192
7	Phạm Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	158.999.136	173.148.600

CÔNG TY CP MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ TỈNH THÁI BÌNH

8	Nguyễn Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT	-	143.119.131
9	Trần Ngọc Toàn	Thành viên HĐQT	-	146.271.127
10	Đỗ Thị Ngọc	Trưởng BKS	-	163.473.008
11	Đỗ Thị Thủy	TV BKS	113.772.535	137.239.950
12	Đinh Thị Đức Hạnh	TV BKS	90.753.183	26.814.400
13	Nhâm Thị Hồng Hạnh	TV BKS	84.805.662	90.776.577
14	Nguyễn Huyền Trang	TV BKS	-	95.498.039
Tổng cộng			1.094.164.107	1.817.671.839

(Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị tỉnh Thái Bình)

4.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và cổ đông lớn

- Giao dịch của cổ đông nội bộ và cổ đông lớn trong năm 2025: Không có
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

4.3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị tỉnh Thái Bình tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính kiểm toán 2025 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ <http://moitruongdothithaibinh.com/>.

VII. KẾT LUẬN.

Năm 2025, Công ty đã duy trì ổn định hoạt động, đảm bảo vai trò doanh nghiệp công ích chủ lực. Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, Công ty cần đẩy mạnh đổi mới quản trị, chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả tài chính để phát triển bền vững và nâng cao giá trị doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD CK Hà Nội;
- Cổ đông;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Hoàng Anh Dương